

KẾ HOẠCH

**Về việc “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035,
định hướng đến năm 2045” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận**

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Giáo dục ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW;

Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Quyết định số 2732/QĐ-TTg ngày 16/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình môn Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Jrai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái;

Thông tư số 01/2025/TT-BGDĐT ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Công văn số 4079/BGDĐT-GDPT ngày 01/7/2026 về việc hướng dẫn triển khai dạy và học Tiếng Khmer tại các tỉnh biên giới giáp Vương quốc Campuchia từ năm học 2026 - 2027;

Đề án số 640/ĐA-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh An Giang (gọi tắt là Đề án);

Kế hoạch số 459/KH-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tiễn của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành Kế hoạch về việc “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận với các nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn xã Vĩnh Thuận trong năm 2027; đồng thời, triển khai việc dạy học Tiếng Khmer nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tiếng nói, chữ viết, văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục có nhu cầu và đủ điều kiện;

Đẩy mạnh đổi mới hoạt động dạy và học ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Đề án.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy chế quản lý tại địa phương

a) Mục tiêu: Rà soát các quy định, cơ chế, chính sách có liên quan; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

b) Nội dung: Rà soát các quy định hiện hành; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục ngoại ngữ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; xây dựng dự thảo quy chế quản lý, tổ chức thực hiện thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

c) Hoạt động: Khảo sát, đánh giá thực trạng; tổ chức lấy ý kiến các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan; tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

d) Sản phẩm dự kiến: Báo cáo rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách phát triển giáo dục ngoại ngữ tại địa phương; dự thảo quy chế quản lý, tổ chức thực hiện.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên bảo đảm đủ số lượng, đồng bộ về chất lượng

a) Mục tiêu: Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ, phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ trong dạy học đối với giáo viên dạy tiếng Khmer; bồi dưỡng năng lực quản lý giáo dục ngoại ngữ cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

b) Nội dung: Cử giáo viên và cán bộ quản lý tham gia các khóa bồi dưỡng theo kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Việc đào tạo, bồi dưỡng gắn

với kế hoạch bố trí, sử dụng đội ngũ theo đúng chuyên môn, vị trí việc làm và nhu cầu giảng dạy của địa phương nhằm phát huy hiệu quả sau đào tạo.

c) Hoạt động: Tham dự các lớp bồi dưỡng theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán; hướng dẫn ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; cử giáo viên và cán bộ quản lý tham gia các chương trình bồi dưỡng theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Sản phẩm dự kiến: Cử giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng dạy tiếng Khmer khi có nhu cầu.

3. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học ngoại ngữ

a) Mục tiêu: Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra, đề thi tham khảo và tài liệu hướng dẫn chuyên môn đối với tiếng Khmer, đáp ứng yêu cầu triển khai các ngoại ngữ khác theo nhu cầu của địa phương.

b) Nội dung: Tiếp cận chương trình dạy và học, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra, đề thi tham khảo đối với tiếng Khmer.

c) Hoạt động: Cử giáo viên, cán bộ quản lý tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh tổ chức.

d) Sản phẩm dự kiến: Báo cáo kết quả sau tập huấn, bồi dưỡng.

4. Triển khai tài liệu, học liệu phục vụ dạy và học ngoại ngữ

a) Mục tiêu: Triển khai tài liệu, học liệu phục vụ dạy và học tiếng Khmer phù hợp với điều kiện thực tế của xã; đồng thời nghiên cứu, lựa chọn, cập nhật nguồn học liệu đối với tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc và các ngoại ngữ khác để đáp ứng nhu cầu triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

b) Nội dung: Rà soát, lựa chọn, bổ sung và phát triển tài liệu, học liệu hỗ trợ dạy học tiếng Khmer; xây dựng học liệu số dùng chung; bảo đảm an toàn dữ liệu, quyền sở hữu trí tuệ, bản quyền học liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình xây dựng, khai thác, sử dụng học liệu và các nền tảng số.

c) Hoạt động: Khảo sát nhu cầu sử dụng học liệu tại các cơ sở giáo dục.

d) Sản phẩm dự kiến: Báo cáo kết quả khảo sát nhu cầu Bộ tài liệu, học liệu bổ trợ và học liệu số phục vụ dạy học tiếng Khmer; kho học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, trí tuệ nhân tạo; tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học ngoại ngữ

a) Mục tiêu: Từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng công nghệ phục vụ dạy học ngoại ngữ; nâng cao hiệu quả khai thác học liệu số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học tiếng Khmer và chuẩn bị điều kiện triển

khai tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc theo định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Nội dung: Rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ngoại ngữ; đầu tư, nâng cấp phòng học ngoại ngữ và hạ tầng công nghệ theo lộ trình; phát triển hệ thống quản lý học liệu, kho học liệu số và các công cụ hỗ trợ dạy học, kiểm tra, đánh giá trên nền tảng số. Quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý, cơ sở giáo dục và giáo viên trong việc quản lý, khai thác, sử dụng nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và học liệu điện tử; bảo đảm kiểm soát chất lượng, tính chính xác của nội dung giảng dạy, tuân thủ quy định về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền sở hữu trí tuệ trong quá trình triển khai.

c) Hoạt động: Khảo sát nhu cầu đầu tư tại các cơ sở giáo dục; lập danh mục mua sắm, nâng cấp trang thiết bị theo quy định; triển khai phần mềm quản lý học liệu và kho học liệu số dùng chung; tích hợp các tính năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ khai thác học liệu, thiết kế bài giảng và kiểm tra, đánh giá; tổ chức hướng dẫn sử dụng và đánh giá hiệu quả triển khai.

d) Sản phẩm dự kiến: Báo cáo kết quả triển khai.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, xây dựng môi trường dạy và học, sử dụng ngoại ngữ

a) Mục tiêu: Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và xã hội về vai trò của ngoại ngữ; xây dựng môi trường học tập, sử dụng tiếng Khmer trong các cơ sở giáo dục và từng bước lan tỏa nhu cầu học tập tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc phù hợp với định hướng phát triển của xã.

b) Nội dung: Tăng cường tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả triển khai kế hoạch; xây dựng môi trường học tập và sử dụng tiếng Khmer trong các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, các phương tiện truyền thông và giới thiệu các mô hình, điển hình trong dạy và học ngoại ngữ.

c) Hoạt động: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử và các nền tảng số của ngành; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, Ngày Chuyển đổi số quốc gia và các sự kiện phù hợp nhằm lan tỏa phong trào học ngoại ngữ.

d) Sản phẩm dự kiến: Báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như các tin, bài, phóng sự và chuyên mục tuyên truyền; tài liệu truyền thông số phục vụ triển khai Kế hoạch; các hoạt động truyền thông, giao lưu, trải nghiệm được tổ chức tại cơ sở giáo dục.

7. Nâng cao hiệu quả chỉ đạo, quản lý; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch

a) Mục tiêu: Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học ngoại ngữ tại địa phương.

b) Nội dung: UBND xã phối hợp với các Sở, ngành tỉnh trong công tác kiểm tra chuyên môn theo quy định.

c) Hoạt động: Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc theo chuyên đề tại các cơ sở giáo dục; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu của kế hoạch; tổ chức xét thi đua, khen thưởng theo quy định; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

d) Sản phẩm dự kiến: Kế hoạch kiểm tra, giám sát; báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá; báo cáo sơ kết, tổng kết; quyết định hoặc hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương theo khả năng cân đối và theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các cơ sở giáo dục xây dựng dự toán kinh phí theo chế độ, định mức quy định gửi Phòng Văn hóa-Xã hội tổng hợp; phối hợp Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã xem xét, bố trí kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Trong khả năng cân đối ngân sách, phối hợp Phòng Văn hóa-Xã hội tham mưu UBND xã về nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Phòng Văn hóa-Xã hội

Cơ quan tham mưu trực tiếp việc triển khai thực hiện kế hoạch này; Tham mưu UBND xã về công tác tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, tuyển dụng, sử dụng và phát triển đội ngũ giáo viên theo quy định; nghiên cứu, đề xuất hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai kế hoạch. Rà soát nhu cầu đội ngũ, tham mưu thực hiện các chính sách đối với giáo viên theo quy định.

Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến bảo tồn, phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Khmer, tham mưu các giải pháp phát triển dạy và học tiếng Khmer tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học tập, gìn giữ và phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Khmer.

3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Căn cứ Kế hoạch của xã, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hằng năm phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường; khảo sát nhu cầu học Tiếng Khmer; tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh tạo sự đồng thuận; huy động các nguồn lực hợp pháp, bố trí kinh phí theo phân cấp. Tạo điều kiện cho

giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường ứng dụng công nghệ, học liệu số; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận về việc “Tăng cường dạy và học ngoại ngữ giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận. 

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh An Giang;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các trường trực thuộc UBND xã;
- Lưu VT, PVHXXH, ltkieu.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Thúy An